

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHƠN THÀNH  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 43/2020/HSST  
Ngày 26 tháng 5 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đình Loan

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lâm Cường Thịnh

Ông Phạm Xuân Đính

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Lê Văn Ngọc – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Đức Sánh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐXXST-HS ngày 12/ 5/2020 đối với bị cáo:

**LÊ VĂN T**, sinh năm 1995, tại Bình Dương; Nơi đăng ký HKTT: ấp 1, xã A, huyện B, tỉnh Bình Dương; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Lê Văn T(đã chết) và bà Nguyễn Thị T ; Tiền án: 02 (Bản án số 12/2016/HSST ngày 20/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Bản án số 03/2016/HSST ngày 13/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”); Tiền sự: không; nhân thân: 02 lần bị xử lý hành chính (Ngày 20/01/2012, UBND huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ra Quyết định đưa vào Cơ sở chữa bệnh (cai nghiện bắt buộc) thời hạn 24 tháng, chấp hành tại Trung tâm Giáo dục Lao động - Tạo việc làm tỉnh Bình Dương; Ngày 16/10/2014, Công an xã Tân Long, huyện Phú Giáo ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2019 đến nay (Có mặt)

- **Bị hại:** Anh Phùng Quốc D, sinh năm 1992; Địa chỉ: ấp C, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước; (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11/2019, Lê Văn T bỏ nhà sống lang thang. Khoảng 19 giờ ngày 16/12/2019, T đi bộ từ xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đến tiệm Internet (không rõ bảng hiệu) tại xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng để chơi. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T đi bộ đến ấp Mỹ Hưng, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành rồi đi vào vườn cao su kiếm chỗ ngủ. Khoảng 22 giờ 30 phút, anh Phùng Quốc D, sinh năm 1992 ngụ ấp C, xã Thành Tâm điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu đen – đỏ, biển số 93B1 – 076.84 đến vườn cao su nơi T đang nằm để cạo mủ. Khi T đang ngủ thì nghe tiếng xe của anh D đến nên thức dậy, anh D dựng xe mô tô cách nơi T đang ngủ khoảng 50m, chìa khóa cắm sẵn trên xe và đi cạo mủ. T đi lại nơi dựng xe và lên xe nổ máy bỏ chạy, anh D phát hiện đuổi theo và truy hô nhưng không đuổi kịp. Sau khi lấy được xe T chạy đến căn nhà hoang tại Nông trường cao su lai Uyên xã Tân Long, huyện Phú Giáo cất giấu để tìm nơi tiêu thụ. Trong khi đang cất giấu xe thì bị lực lượng Công an xã Tân Long phát hiện nên đưa T cùng tang vật về trụ sở làm Việc. Quá trình làm việc T đã thừa nhận hành vi trộm cắp xe của anh D như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 110/KLĐG-HĐĐGTS ngày 26/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chơn Thành, kết luận:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, biển số 93B1 – 076.84 tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá 12.000.000đ.

#### ***Việc thu giữ đồ vật tài liệu, xử lý vật chứng:***

Xe mô tô biển số 93B1 – 076.84 đã thu hồi trả lại cho anh Phùng Quốc D.

Tại bản cáo trạng số 15/CTr - VKS-CT, ngày 17/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52, các điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 16 đến 20 tháng tù.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước còn đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề khác của vụ án theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã kết luận, bị cáo không tranh luận chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/12/2019, Lê Văn T đang ngủ trong vườn cao su của anh Phùng Quốc D tại ấp C, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành. Khi T đang ngủ thì nghe tiếng xe của anh D đến nên thức dậy, anh D dựng xe mô tô cách nơi T đang ngủ khoảng 50m, chìa khóa cắm sẵn trên xe và đi cạo mủ. T đi lại nơi dựng xe và lên xe nổ máy bỏ chạy. Trong quá trình mang xe đi cất giấu thì bị phát hiện bắt giữ.

Kết luận định giá tài sản số 110/KLĐG-HĐĐGTS ngày 26/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chơn Thành, kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, biển số 93B1 – 076.84 tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá 12.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1, Điều 173, Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; đã đủ tuổi

chịu trách nhiệm hình sự và có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình.

[4]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: như trên đã đề cập; bị cáo không những có nhân thân xấu, ngày 20/01/ 2016 và ngày 13/7/2017 bị cáo còn bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ phân tích trên, cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian phù hợp, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và phục vụ công tác phòng chống tội phạm.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại cũng không có yêu cầu gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[8]. Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52, các điều 50, 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam: ngày 25 tháng 12 năm 2019

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**